

**BỘ TÀI CHÍNH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 30/2005/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 26 tháng 5 năm 2005

**QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**  
**Về việc ban hành Chế độ mở và sử dụng tài khoản tại**  
**Kho bạc Nhà nước**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**

*Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/7/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 128/2004/NĐ-CP ngày 31/5/2004 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kế toán áp dụng trong lĩnh vực kế toán nhà nước;*

*Theo đề nghị của Tổng Giám đốc Kho bạc Nhà nước,*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo, thay thế Quyết định số 430/TC-QĐ-KBNN ngày 17/6/1997 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành “Chế độ mở và sử dụng tài khoản tại Kho bạc Nhà nước”.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Tài chính, Tổng Giám đốc Kho bạc Nhà nước, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Giám đốc Kho bạc Nhà nước quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh, các đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Chế độ mở và sử dụng tài khoản tại Kho bạc Nhà nước”.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

*Thứ trưởng***Huỳnh Thị Nhân**

**BỘ TÀI CHÍNH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**CHẾ ĐỘ MỞ VÀ SỬ DỤNG TÀI KHOẢN  
TẠI KHO BẠC NHÀ NƯỚC**

*(ban hành kèm theo Quyết định số 30/2005/QĐ-BTC ngày 26/5/2005  
của Bộ trưởng Bộ Tài chính).*

*Phần I***QUY ĐỊNH CHUNG****1. Đối tượng mở tài khoản**

Đối tượng mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước (sau đây gọi chung là khách hàng) gồm có:

- Các đơn vị sử dụng Ngân sách Nhà nước và các tổ chức được ngân sách hỗ trợ.
- Các đơn vị, tổ chức được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép thu các khoản phí, lệ phí, thu xử phạt hành chính, tịch thu theo quy định.
- Các đơn vị, cá nhân khác mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước theo quy định của cơ quan có thẩm quyền hoặc theo quyết định của Tổng giám đốc Kho bạc Nhà nước.

**2. Loại tài khoản và nội dung sử dụng**

Tùy theo yêu cầu quản lý và nội dung sử dụng kinh phí, khách hàng được mở các tài khoản sau đây tại Kho bạc Nhà nước:

**2.1. Tài khoản dự toán kinh phí**

Tài khoản này mở cho các đơn vị hưởng kinh phí của Ngân sách Nhà nước theo hình thức cấp phát theo dự toán kinh phí, gồm có:

- Dự toán kinh phí thường xuyên.
- Dự toán kinh phí ủy quyền.

**2.2. Tài khoản tiền gửi đơn vị dự toán**

Tài khoản này được mở trong trường hợp:

- Các đơn vị thụ hưởng Ngân sách Nhà nước được cơ quan tài chính cấp kinh phí bằng hình thức "lệnh chi tiền".
- Các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang (an ninh, quốc phòng).

### **2.3. Tài khoản cấp phát vốn đầu tư XDCB và cấp phát vốn chương trình mục tiêu**

Tài khoản này mở cho các Ban quản lý dự án (hoặc chủ đầu tư) trong trường hợp được Ngân sách Nhà nước cấp vốn đầu tư và vốn chương trình mục tiêu.

### **2.4. Tài khoản tiền gửi khác**

Tài khoản này được mở cho các đơn vị theo nội dung sau:

- Tiền gửi khác của đơn vị sự nghiệp có thu, các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang (không thuộc nguồn vốn của ngân sách nhà nước cấp).

- Tiền gửi chi phí quản lý của Ban quản lý dự án đầu tư.

- Tiền gửi khác của đơn vị, cá nhân.

### **2.5. Tài khoản tạm giữ**

Tài khoản này được mở cho các đơn vị để theo dõi các khoản tạm giữ, tạm thu chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

- Tài khoản tạm giữ của cơ quan Tài chính.

- Tài khoản tạm giữ của cơ quan Thuế.

- Tài khoản tạm giữ của cơ quan Hải quan.

- Tài khoản tạm giữ của cơ quan Công an.

- Tài khoản tạm giữ của Ban quản lý dự án.

- Tài khoản tạm giữ của các đơn vị khác.

## **3. Phạm vi mở tài khoản**

- Các đơn vị được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước nơi đóng trụ sở chính, trường hợp cần mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước ở địa phương khác phải được sự đồng ý của Kho bạc Nhà nước địa phương đó và của Kho bạc Nhà nước cấp trên bằng văn bản.

- Đối với các dự án đầu tư: Ban quản lý dự án (chủ đầu tư) mở tài khoản cấp phát vốn tại địa bàn nơi thực hiện dự án hoặc nơi Ban quản lý dự án đóng trụ sở chính.

- Các đơn vị, cá nhân không được mở tài khoản tiền gửi bằng ngoại tệ trừ trường hợp có quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

## **4. Trách nhiệm và quyền hạn của chủ tài khoản**

### **4.1. Trách nhiệm của chủ tài khoản**

Chủ tài khoản là người đại diện theo pháp luật sở hữu số tiền gửi tại Kho bạc Nhà nước (dự toán kinh phí hoặc tiền gửi). Chủ tài khoản có trách nhiệm chấp hành chế độ mở và sử dụng tài khoản tại Kho bạc Nhà nước; chấp hành đúng chế độ quản lý tài chính, tiền tệ của

Nhà nước; chịu sự kiểm tra, kiểm soát của cơ quan Tài chính và Kho bạc Nhà nước.

#### **4.2. Quyền hạn của chủ tài khoản**

Chủ tài khoản có quyền yêu cầu Kho bạc Nhà nước nơi mở tài khoản thực hiện các nghiệp vụ kinh tế phát sinh hợp pháp, hợp lệ, được ủy quyền cho người khác thay mình ký chứng từ giao dịch với Kho bạc theo đúng pháp luật và thủ tục về ủy quyền.

### **5. Trách nhiệm và quyền hạn của Kho bạc Nhà nước**

#### **5.1. Kho bạc Nhà nước có trách nhiệm:**

- Hướng dẫn khách hàng thực hiện đúng chế độ mở và sử dụng tài khoản tại Kho bạc Nhà nước.

- Phục vụ khách hàng theo đúng chế độ, nguyên tắc quản lý tài chính hiện hành.

- Kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành chế độ tài chính, tiền tệ, chế độ mở và sử dụng tài khoản tại Kho bạc Nhà nước.

- Thực hiện chi trả, trích nộp Ngân sách Nhà nước hoặc xử lý theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

- Giữ bí mật các thông tin kinh tế liên

quan tới tài khoản tiền gửi của khách hàng theo quy định.

#### **5.2. Kho bạc Nhà nước có quyền:**

- Từ chối việc thu hoặc chi trả nếu khách hàng không thực hiện đúng thủ tục thu nộp, thanh toán, chứng từ kế toán không hợp lệ, hợp pháp hoặc phát hiện chủ tài khoản vi phạm chế độ quản lý tài chính, chế độ mở và sử dụng tài khoản, vi phạm pháp luật.

- Phong tỏa hoặc tự động trích tài khoản của chủ tài khoản theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

- Cung cấp thông tin kinh tế về hoạt động của chủ tài khoản cho cơ quan chức năng hoặc cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

## **Phần II**

### **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **1. Mở tài khoản**

##### **1.1. Hồ sơ mở tài khoản**

- Đối với tài khoản của các đơn vị, tổ chức thụ hưởng kinh phí Ngân sách Nhà nước, hồ sơ mở tài khoản gồm:

+ Giấy đề nghị mở tài khoản.

+ Bản đăng ký mẫu dấu, chữ ký.

+ Quyết định bổ nhiệm chức vụ của

chủ tài khoản (Thủ trưởng đơn vị), kế toán trưởng (hoặc người phụ trách kế toán).

+ Giấy tờ chứng thực tính hợp pháp của việc thành lập đơn vị, trừ một số trường hợp đặc biệt nói ở điểm 1.2.3 Mục này.

- Ngoài những giấy tờ trên, các đơn vị cần gửi thêm giấy tờ sau trong các trường hợp:

+ Tài khoản dự toán: giấy chứng nhận mã số đơn vị sử dụng ngân sách.

+ Tài khoản cấp phát vốn chương trình mục tiêu: quyết định thành lập Ban quản lý dự án hoặc giao nhiệm vụ chủ đầu tư.

+ Tài khoản cấp phát vốn đầu tư và vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư thuộc Ngân sách Nhà nước: quyết định thành lập Ban quản lý dự án, thông báo kế hoạch vốn đầu tư (năm đầu tiên).

Trường hợp khách hàng mở thêm tài khoản khác thì chỉ gửi Kho bạc Nhà nước giấy đề nghị mở tài khoản và bản đăng ký mẫu dấu, chữ ký.

Đối với tài khoản cá nhân, hồ sơ mở tài khoản gồm:

- Chứng minh thư (hoặc giấy giới thiệu của cơ quan nơi công tác).
- Giấy đề nghị mở tài khoản.
- Bản đăng ký mẫu dấu, chữ ký.

## 1.2. Nội dung hồ sơ mở tài khoản

### 1.2.1. Giấy đề nghị mở tài khoản

Giấy đề nghị mở tài khoản sử dụng mẫu thống nhất do Kho bạc Nhà nước ban hành và được lập thành 3 liên.

Giấy đề nghị mở tài khoản phải do chủ tài khoản ký tên và đóng dấu đơn vị (tài khoản cá nhân không phải đóng dấu).

Chủ tài khoản phải là Thủ trưởng đơn vị hoặc người được Thủ trưởng đơn vị ủy quyền làm chủ tài khoản.

### 1.2.2. Bản đăng ký mẫu dấu, chữ ký

Khách hàng mở tài khoản phải lập bản đăng ký mẫu dấu, chữ ký trực tiếp theo mẫu in sẵn do Kho bạc Nhà nước quy định. Không được sử dụng mẫu dấu, chữ ký dạng in, photocopy, ký lồng giấy than, chữ ký khắc dấu.

#### a) Về chữ ký:

- Đối với khách hàng là đơn vị, tổ chức:

+ Đơn vị mở tài khoản phải đăng ký với cơ quan Kho bạc Nhà nước nơi mở tài khoản chữ ký của chủ tài khoản (chữ ký thứ nhất) và người được ủy quyền ký thay chủ tài khoản, chữ ký của kế toán trưởng hoặc phụ trách kế toán tài vụ (chữ ký thứ hai) và người được ủy quyền ký thay. Đối với các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang không có kế toán trưởng

thì không phải đăng ký chữ ký thứ hai. Thủ trưởng đơn vị không được ủy quyền cho kế toán trưởng thay mình làm chủ tài khoản.

+ Trên bản đăng ký mẫu dấu, chữ ký cần ghi rõ họ, tên, chức vụ của người đăng ký chữ ký. Riêng đối với các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang không nhất thiết phải ghi chức vụ.

+ Những người đăng ký chữ ký đều phải ký hai chữ ký mẫu vào bản đăng ký mẫu dấu, chữ ký theo khung quy định.

+ Mỗi đơn vị chỉ được đăng ký tối đa 4 người ký chữ ký thứ nhất (chủ tài khoản và 3 người được ủy quyền); 3 người ký chữ ký thứ hai (kế toán trưởng và 2 người được ủy quyền).

- Đối với khách hàng là cá nhân: phải ký 3 chữ ký mẫu trên bản đăng ký mẫu dấu, chữ ký.

#### b) Về mẫu dấu:

Mẫu dấu đăng ký giao dịch với Kho bạc Nhà nước được đóng hai (02) lần rõ nét và đã đăng ký tại cơ quan công an. Đối với lực lượng vũ trang mẫu dấu phải đăng ký với cơ quan bảo mật trong ngành (Quốc phòng hoặc Công an).

Bản đăng ký mẫu dấu, chữ ký đã đăng ký với Kho bạc Nhà nước có giá trị kể từ ngày đăng ký đến khi đơn vị thay thế bản đăng ký mẫu dấu, chữ ký khác

hoặc đóng tài khoản ngừng giao dịch tại Kho bạc Nhà nước.

Đối với mỗi tài khoản, đơn vị mở tài khoản phải lập 03 bản đăng ký mẫu dấu, chữ ký gửi cơ quan Kho bạc Nhà nước nơi mở tài khoản.

Khi thay đổi người ký chữ ký thứ nhất hoặc người ký chữ ký thứ hai, thay đổi mẫu dấu, thay đổi tên đơn vị, thay đổi quyền sở hữu tài khoản đơn vị có tài khoản tại Kho bạc Nhà nước phải lập lại bản đăng ký mẫu dấu, chữ ký để thay thế bản đăng ký mẫu dấu, chữ ký đã đăng ký với Kho bạc Nhà nước.

Bản đăng ký mẫu dấu, chữ ký sử dụng cho tài khoản cá nhân, ô dành cho đăng ký mẫu dấu ghi rõ không có mẫu dấu.

*1.2.3. Giấy chứng thực thành lập đơn vị và quyết định bổ nhiệm chức vụ của chủ tài khoản, kế toán trưởng*

- Giấy chứng thực thành lập đơn vị

Đơn vị mở tài khoản phải gửi cho cơ quan Kho bạc Nhà nước nơi đơn vị mở tài khoản bản sao quyết định thành lập đơn vị, do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành (bản sao được công chứng hoặc cơ quan cấp trên trực tiếp quản lý đơn vị xác nhận).

Các đơn vị chỉ phải gửi 1 bản giấy chứng thực thành lập đơn vị và quyết định bổ nhiệm chức vụ của chủ tài

khoản khi lần đầu tiên mở tài khoản. Các tài khoản mở sau đơn vị chỉ cần gửi giấy đề nghị mở tài khoản và bản đăng ký mẫu dấu, chữ ký.

Đối với các ban quản lý dự án đầu tư gửi quyết định giao nhiệm vụ chủ đầu tư và mẫu dấu được phép sử dụng.

- Quyết định bổ nhiệm chức vụ của chủ tài khoản, kế toán trưởng.

Đơn vị mở tài khoản gửi cho cơ quan Kho bạc Nhà nước nơi đơn vị mở tài khoản bản sao quyết định bổ nhiệm chức vụ của chủ tài khoản. Trường hợp Thủ trưởng đơn vị không trực tiếp làm chủ tài khoản, ủy quyền cho cấp phó làm chủ tài khoản thay mình thì phải có giấy ủy quyền cho người thay thế và bản sao quyết định bổ nhiệm chức vụ của người được ủy quyền kèm theo hồ sơ mở tài khoản gửi Kho bạc Nhà nước.

Đối với một số đơn vị không có kế toán trưởng (hoặc phụ trách kế toán), công việc kế toán do cán bộ chuyên môn kiêm nhiệm thì đơn vị phải gửi văn bản giao nhiệm vụ kế toán trưởng (hoặc phụ trách kế toán) cho cán bộ kiêm nhiệm.

Bản sao các văn bản nói trên có xác nhận của cơ quan cấp trên trực tiếp quản lý đơn vị hoặc cơ quan Công chứng nhà nước.

- Các đơn vị sau đây không phải gửi văn bản chứng thực tính hợp pháp của việc thành lập đơn vị và quyết định bổ

nhiệm chức vụ của chủ tài khoản (Thủ trưởng đơn vị):

+ Cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam.

+ Các cơ quan Nhà nước ở Trung ương gồm: Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ.

+ Cơ quan của các đoàn thể, tổ chức sau: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Liên đoàn Lao động Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam.

+ Ủy ban nhân dân các cấp.

+ Các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang.

## **2. Giải quyết việc mở tài khoản của khách hàng**

- Tại các đơn vị Kho bạc Nhà nước khi khách hàng gửi hồ sơ để mở tài khoản, kế toán trưởng (hoặc cán bộ phụ trách kế toán) phải trực tiếp nhận và giải quyết. Sau khi kiểm tra, xem xét tính hợp lệ, hợp pháp về thủ tục, tiến hành ghi số hiệu tài khoản của khách hàng đúng quy định, ngày bắt đầu hoạt động lên trên giấy đề nghị mở tài khoản, bản đăng ký mẫu dấu, chữ ký của khách hàng, ký tên trên giấy đề nghị mở tài khoản và chuyển toàn bộ hồ sơ trình Giám đốc Kho bạc Nhà nước ký duyệt.

Hồ sơ mở tài khoản đã được Giám đốc Kho bạc Nhà nước ký duyệt được xử lý như sau:

- Đăng ký vào sổ đăng ký mở tài khoản.

- Kế toán trưởng Kho bạc nhà nước trực tiếp lưu và bảo quản hồ sơ mở tài khoản của khách hàng. Hồ sơ mở tài khoản được lưu theo thứ tự số hiệu từ nhỏ đến lớn.

- Giao một bản giấy đề nghị mở tài khoản, một đăng ký mẫu dấu, chữ ký cho kế toán viên trực tiếp giao dịch với đơn vị, để lưu hồ sơ kế toán giao dịch.

- Gửi lại cho đơn vị một bản giấy đề nghị mở tài khoản và một bản đăng ký mẫu dấu, chữ ký.

Thời gian xem xét, giải quyết mở tài khoản không quá 5 ngày làm việc kể từ khi Kho bạc Nhà nước nhận được hồ sơ mở tài khoản hợp lệ của đơn vị.

### **3. Sử dụng tài khoản**

#### **3.1. Đối với tài khoản dự toán kinh phí**

Các đơn vị dự toán, các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án được cấp kinh phí theo hình thức dự toán kinh phí thường xuyên, dự toán kinh phí ủy quyền, hạn mức vốn đầu tư sử dụng tài khoản này theo đúng chế độ kiểm soát chi và chế độ cấp phát, thanh toán ngân sách Nhà nước hiện hành qua Kho bạc Nhà nước.

Đối với các Bộ, Ngành hưởng kinh phí từ Ngân sách Trung ương được giao dự toán có Mục 115 (đàn ra), mục 119 (chi mua tin), mục 157 (đóng niêm liễn) nếu có nhu cầu chi bằng ngoại tệ từ quỹ ngoại tệ tập trung của Nhà nước thì mở tài khoản dự toán kinh phí tại Sở Giao dịch - Kho bạc Nhà nước.

Nghiêm cấm các đơn vị sử dụng ngân sách rút tiền từ tài khoản dự toán chuyển vào tài khoản tiền gửi, trừ trường hợp được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép.

#### **3.2. Đối với tài khoản tiền gửi**

- Khách hàng chỉ được sử dụng tài khoản của mình để giao dịch trong phạm vi hoạt động của đơn vị và phù hợp với nội dung tài khoản đã đăng ký với Kho bạc Nhà nước. Nghiêm cấm việc cho thuê mượn tài khoản. Khi sử dụng tiền trên tài khoản tiền gửi, chủ tài khoản chỉ được sử dụng trong phạm vi số dư Có của tài khoản và phải theo các quy định của chế độ thanh toán không dùng tiền mặt, chế độ quản lý tiền mặt, chế độ tài chính của Nhà nước.

- Các khoản chi trả trích từ tài khoản tiền gửi của khách hàng phải căn cứ vào chứng từ chuẩn chi hợp lệ, hợp pháp của chủ tài khoản. Trường hợp các đơn vị vi phạm kỷ luật chi trả, hoặc theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền buộc đơn vị phải thanh toán, Kho bạc Nhà



nước được quyền và có trách nhiệm trích tài khoản của khách hàng để thực hiện thanh toán.

- Khi khách hàng chậm nộp các khoản phải nộp Ngân sách Nhà nước, căn cứ yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền, Kho bạc Nhà nước được quyền tự động trích tài khoản tiền gửi của khách hàng đó nộp Ngân sách Nhà nước. Nếu tài khoản của khách hàng không đủ số dư hoặc hết số dư để trích, Kho bạc Nhà nước ghi vào sổ theo dõi riêng khoản tiền còn thiếu; khi tài khoản tiền gửi của khách hàng có đủ số dư Kho bạc Nhà nước tiếp tục trích nộp Ngân sách Nhà nước và tính phạt chậm thanh toán theo chế độ thanh toán không dùng tiền mặt hiện hành. Số tiền phạt chậm thanh toán thuộc ngân sách cấp nào được nộp vào Ngân sách Nhà nước cấp đó theo quy định hiện hành.

- Khi phát hiện khách hàng sử dụng tài khoản tiền gửi không phù hợp với nội dung của tài khoản đã đăng ký hoặc vi phạm thủ tục thanh toán... Kho bạc Nhà nước có quyền từ chối chi trả, trả lại chứng từ thanh toán để khách hàng lập lại. Trường hợp vi phạm chế độ tài chính, Kho bạc được giữ lại các chứng từ thanh toán để thông báo cho các cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý.

- Hàng ngày hoặc định kỳ, khách hàng giao dịch phải đến cơ quan Kho

bạc Nhà nước nơi mở tài khoản để nhận chứng từ, đối chiếu số liệu giao dịch với Kho bạc Nhà nước. Những đơn vị ở xa, nếu khách hàng có yêu cầu bằng văn bản thì Kho bạc Nhà nước gửi qua Bưu điện. Khách hàng thanh toán chi phí dịch vụ với Kho bạc Nhà nước.

- Hàng tháng, khách hàng giao dịch phải gửi đến Kho bạc Nhà nước bản xác nhận số dư tài khoản (lập 2 liên) có đủ dấu của đơn vị và chữ ký của chủ tài khoản. Kho bạc Nhà nước có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu cho đơn vị, kế toán trưởng ký xác nhận, đóng dấu **“KẾ TOÁN KHO BẠC”** gửi lại cho đơn vị một liên, một liên lưu hồ sơ kế toán Kho bạc Nhà nước.

- Khi phát hiện thấy số liệu ghi sổ chi tiết tài khoản của khách hàng có sai sót, Kho bạc Nhà nước chủ động thông báo với khách hàng, hai bên đối chiếu, thống nhất điều chỉnh. Ngược lại nếu khách hàng phát hiện sai sót trong tài khoản của mình cũng phải thông báo, đối chiếu lại với Kho bạc Nhà nước để điều chỉnh, đảm bảo số liệu giữa hai bên luôn khớp đúng.

**3.3.** Khi lập chứng từ kế toán và các chứng từ thanh toán, khách hàng phải thực hiện đúng chế độ chứng từ, hóa đơn do Bộ Tài chính ban hành.

## 4. Phong tỏa và tất toán tài khoản

### 4.1. Phong tỏa tài khoản

Tài khoản của khách hàng bị phong tỏa trong những trường hợp sau đây:

- Khi có văn bản đề nghị của các cơ quan có thẩm quyền.
- Chủ tài khoản vi phạm kỷ luật thanh toán như: phát hành séc quá số dư, cho thuê mượn tài khoản, sử dụng tài khoản sai mục đích.
- Chủ tài khoản là cá nhân bị chết nhưng không có người được ủy quyền hay thừa kế hợp pháp.

Việc giải tỏa tài khoản thực hiện theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

#### **4.2. Tắt toán tài khoản**

Tài khoản của khách hàng được tắt toán trong các trường hợp:

- Đơn vị không còn tên pháp lý giao dịch do: sáp nhập, giải thể, đổi tên.
- Đơn vị có yêu cầu thay đổi nơi mở tài khoản.
- Chủ tài khoản có văn bản yêu cầu tắt toán tài khoản.
- Các trường hợp tắt toán phát sinh sau khi có kết quả xử lý phong tỏa tài khoản.

- Tài khoản không hoạt động liên tục sau thời gian 12 tháng (trừ tài khoản thanh toán vốn đầu tư), Kho bạc Nhà nước thông báo cho chủ tài khoản biết.

Sau 30 ngày kể từ ngày gửi thông báo, nếu chủ tài khoản không có ý kiến thì số dư trên tài khoản được xử lý như sau:

+ Đối với số dư có nguồn gốc từ Ngân sách Nhà nước, Kho bạc Nhà nước làm thủ tục trích nộp vào Ngân sách Nhà nước.

+ Đối với số dư không có nguồn gốc từ Ngân sách Nhà nước, Kho bạc Nhà nước làm thủ tục chuyển vào tài khoản tạm giữ chờ xử lý và được giải quyết theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

Khi thực hiện phong tỏa và tắt toán tài khoản, khách hàng và Kho bạc Nhà nước phải tiến hành việc đối chiếu số liệu, xác nhận số dư đến ngày đối chiếu, lập biên bản có chữ ký và dấu của 2 bên, mỗi bên giữ 1 bản.

Việc xử lý và chuyển số dư của tài khoản đến nơi khác thực hiện theo yêu cầu cụ thể của đơn vị hoặc cơ quan có thẩm quyền.

### **5. Quy định về lãi tiền gửi, phí dịch vụ thanh toán**

#### **5.1. Lãi tiền gửi**

- Các tài khoản theo quy định bắt buộc phải mở tại Kho bạc Nhà nước thì không được hưởng lãi, trừ trường hợp được hưởng lãi theo Quyết định của cấp có thẩm quyền.

- Các tài khoản tiền gửi được hưởng

lãi thì tính theo lãi suất tiền gửi không kỳ hạn của Ngân hàng Nhà nước trả cho Kho bạc Nhà nước trong cùng thời kỳ.

- Phương pháp tính lãi.

+ Lãi tiền gửi được tính vào ngày cuối tháng.

+ Số ngày tính lãi trong tháng được quy định thống nhất là 30 ngày.

### **5.2. Phí dịch vụ thanh toán**

Kho bạc Nhà nước không thu phí dịch

vụ thanh toán đối với các tài khoản không được hưởng lãi.

Các tài khoản được hưởng lãi phải trả phí dịch vụ thanh toán theo mức Ngân hàng Nhà nước thu của Kho bạc Nhà nước tại thời điểm thực hiện dịch vụ thanh toán./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

*Thủ trưởng*

**Huỳnh Thị Nhân**